TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30-8-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đức Thành;

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lý Kim H, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: số 188/40/4, đường H, tổ 36, khu 5, phường T, thành phố Th, tỉnh B, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Kauffner Peter, sinh năm 1965; Quốc tịch: Hoa Kỳ; địa chỉ: 851 N Oxford Way, Sequim, WA 98382-3004, Hoa Kỳ; địa chỉ liên hệ: số 219, đường Shwe Gone Diang, Bahan Township, Yangon Myanmar, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/7/2024, nguyên đơn Bà Lý Kim H trình bày:

Bà H và ông Kauffner Peter tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2023 ngày 28/02/2023. Hiện nay, bà H và ông Kauffner Peter không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, bà H có đơn khởi kiện ly hôn ông Kauffner Peter.

Về con chung: Bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tống đạt cho ông Kauffner Peter các văn bản như*: Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 08/7/2024 của Bà Lý Kim H; Thông báo thụ lý vụ án số 37/TB-TLVA, ngày 12/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2023 ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân nhân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam và Công văn số: 42/TA-HNGĐ, ngày 19/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

Ngày 22/8/2024, bị đơn ông Kauffner Peter có văn bản trình bày ý kiến về các yêu cầu khởi kiện của bà H như sau: Ông Kauffner Peter thống nhất với bà H về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung và có yêu cầu xét xử vắng mặt. Về hôn nhân, ông Kauffner Peter đồng ý ly hôn với bà H. Về con chung, tài sản chung và nợ chung, ông Kauffner Peter trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa bà H và ông Kauffner Peter là hợp pháp. Hiện nay, bà H và ông Kauffner Peter không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà H là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà H.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Lý Kim H và ông Kauffner Peter đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2023 ngày 28/02/2023. Bà H hiện đang cư trú tại số 188/40/4, đường H, tổ 36, khu 5, phường T, thành phố Th, tỉnh B. Ông Kauffner Peter đang sống và làm việc tại số 219, đường Shwe Gone Diang, Bahan Township, Yangon Myanmar. Do đó, theo quy định tại các Điều: 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình và các Điều 28, 37, 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự: Bà H và ông Kauffner Peter có yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Kauffner Peter tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2023 ngày 28/02/2023. Hiện nay, bà H và ông Kauffner Peter không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Bà H xác định không còn tình cảm với ông Kauffner Peter và có đơn khởi kiện ly hôn ông Kauffner Peter.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tống đạt cho ông Kauffner Peter các văn bản như*: Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 08/7/2024 của Bà Lý Kim H; Thông báo thụ lý vụ án số 37/TB-TLVA, ngày 12/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2023 ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân nhân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam và Công văn số: 42/TA-HNGĐ, ngày 19/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

Về phía ông Kauffner Peter, ngày 22/8/2024, bị đơn ông Kauffner Peter cũng đã có văn bản trình bày ý kiến về việc đồng ý ly hôn và đề nghị xét xử vắng mặt. Trong đơn, ông Kauffner Peter đồng ý ly hôn với Bà Lý Kim H. Về con chung, ông Kauffner Peter trình bày quá trình chung sống, ông Kauffner Peter xác định không có con chung với bà H, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: ông Kauffner Peter xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét yêu cầu ly hôn của bà H thấy rằng, theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau…"* mục đích hôn nhân giữa bà H và ông Kauffner Peter không đạt được, vì quyền lợi chung của hai bên nên cần phải chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông Kauffner Peter, phù hợp Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Lý Kim H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp pháp luật.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chi phí, lệ phí ủy thác tư pháp và chi phí dịch thuật: Bà Lý Kim H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 19, 51, 55, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ các Điều 28, 37, 40, 147, 153, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Lý Kim H đối với ông Kauffner Peter về việc "Tranh chấp ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Kim H được ly hôn với ông Kauffner Peter.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Lý Kim H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lý Kim H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000270, ngày 10/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

3. Về chi phí dịch thuật, gửi bưu chính và ủy thác tư pháp: Bà Lý Kim H tự nguyện nộp và đã thực hiện xong.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Lý Kim H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Kauffner Peter được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đức Thành **Trương Thị Thu Hà** **Lưu Thị Mỹ Hương**